

Số: 26 /2022/QĐST-HNGĐ

Tp Hà Giang, ngày 10 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 40/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Chị Tráng Thị T, sinh năm 1999;

- Anh Đặng Văn S, sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã P, thành phố H, tỉnh H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/4/2022 chị Tráng Thị T và anh Đặng Văn S thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tráng Thị T và anh Đặng Văn S thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Đặng Duy K, sinh ngày 05/12/2017 cho anh Đặng Văn S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu K đến khi đủ 18 tuổi. Chị Tráng Thị T cấp dưỡng tiền nuôi cháu K mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/5/2022, anh S là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng, chị T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận chị Tráng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tráng Thị T và anh Đặng Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tráng Thị T và anh Đặng Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Duy K, sinh ngày 05/12/2017 cho anh Đặng Văn S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu K đến khi đủ 18 tuổi. Chị Tráng Thị T cấp dưỡng tiền nuôi cháu K mỗi tháng là 1.500.000đ( *Một triệu năm trăm nghìn đồng*), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/5/2022, anh S là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng, chị T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Tráng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp( *Do Nguyễn Văn H nộp thay*) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang biên lai thu số 0000704 ngày 19/4/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP Hà Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Phương Độ, TP Hà Giang;
- Chi cục THADS TP Hà Giang;
- Lưu hồ sơ việc, BP.

**THẨM PHÁN**

**Sùng Thị Mai**